

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2022/HS-PT

Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Võ Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hồng T, Nguyễn Thanh N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2022/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1995 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H; vợ: Nguyễn Thị H, con: có 01 con, sinh năm 2020; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 20/5/2021, bị Trưởng Công an huyện P xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 53 ngày 20/5/2021; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tuyên phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 123/2012/HSPT ngày 26/4/2012. Đã được xóa án tích; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1988 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu phố Tân T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân L và bà Phạm Thị T; vợ: Trần Thị Thảo Q (đã ly hôn), con: có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011, bị TAND huyện K, tỉnh Gia Lai xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ

về tội Đánh bạc theo Bản án số 07/2011/HSST ngày 14/6/2011, đã được xóa án tích; Năm 2014, bị TAND huyện K, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 05/2014/HSST ngày 13/3/2014, đã được xóa án tích; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/8/2021 Trần Quang K gọi điện thoại cho bạn tên Q (không xác định được lý lịch cụ thể) nhờ tìm chỗ đánh bạc bằng hình thức “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai” để Khanh tham gia. Q đồng ý và gọi điện thoại cho Nguyễn Hồng T hỏi có đánh bạc dưới hình thức bầu cua thắng thua bằng tiền không thì Thắng nói: Không có tiền nên không lập sòng, nếu có người chơi thì tới cầm cái. Sau khi gọi điện thoại cho T xong, Q nói lại cho K thì K đồng ý cầm cái nhưng do có công việc chưa đi được nên K nhờ Phạm Trùng D đem số tiền 10.000.000 đồng đến đưa cho T để nhờ gây sòng đánh bạc trước, D trông coi, cảnh giới giúp K. Sau đó, T thông báo cho một số đối tượng biết là có đánh bạc để đến chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Dương mang theo 10.000.000 đồng của K đến nhà đưa cho T để gây sòng đánh bạc. Được T thông báo có gây sòng đánh bạc, lần lượt có Phan Dũng Đ, Lê Văn H, Lê Văn L, Đoàn Thanh T, Nguyễn Thanh N, Ngô Thái L và 02-03 người khác (không xác định được lai lịch) đến tham gia đánh bạc. T chọn địa điểm đánh bạc là khu đất trồng cây ngâu của người dân cách phía sau nhà T khoảng 40m. Các con bạc đánh bạc được khoảng 30 - 40 phút thì Phạm Trùng D gọi điện thoại nói dối với K là nhà cái bị thua bạc để K nhanh chóng đến cầm xóc nên K nhờ người bạn tên thường gọi là L (không xác định được lai lịch) chở đến khu vực đánh bạc rồi vào cầm cái xóc, trong thời gian cầm cái xóc thì K có hoán đổi qua lại với T xóc bầu cua cho các con bạc đặt cược. Quá trình đánh bạc bằng hình thức “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai”, các con bạc đánh nhiều lượt số tiền mỗi lượt từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng, mỗi lượt đặt cược, ngoài việc thắng thua với nhà cái thì các con bạc có thể thắng thua với nhau bằng hình thức tả qua lại. Trong đó, K sử dụng 10.000.000 đồng cầm cái xóc, không xác định thắng thua bao nhiêu; Phan Dũng Đ sử dụng 300.000 đồng đánh bạc, thua 250.000 đồng; Lê Văn H sử dụng 1.600.000 đồng đánh bạc, thua 400.000 đồng; Lê Văn L sử dụng 1.600.000 đồng đánh bạc, thua 200.000 đồng; Đoàn Thanh T sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, thua 500.000 đồng; Ngô Thái L và Nguyễn Thanh N thỏa thuận đánh bạc chung theo tỷ lệ chia tiền thắng, thua là 7/3, L 3 phần, N 7 phần, L mang theo 22.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, N bỏ ra trước 2.000.000 đồng đặt cược, trước khi bị bắt cả hai thắng được 10.000.000 đồng và một số đối tượng khác có sử dụng tiền đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 45 phút, Công an huyện P phối hợp Công an thị trấn P bắt

quả tang được Trần Quang K, Ngô Thái L, Lê Văn H và thu giữ vật chứng, các đối tượng còn lại chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: 303 hột xộp hình khối vuông có in hình các con “bầu - cua - tôm - cá - gà - nai” (hột bầu cua); 01 tờ giấy có in hình “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai” (bàn bầu cua); 01 bộ tô - đĩa nhôm dùng để xóc.

- Tiền dùng để đánh bạc thu giữ trên người các con bạc là 38.200.000 đồng. Trong đó: Thu trên người của Ngô Thái L với số tiền 32.000.000 đồng (gồm có 22.000.000 là tiền mang theo để góp với N đánh bạc khi cần nhưng chưa góp, 10.000.000 đồng còn lại là tiền N đánh bạc thắng đưa cho L giữ); thu trên người Lê Văn H với số tiền 1.200.000 đồng; thu trên người của Trần Quang K với số tiền 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2022/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trần Quang K, Nguyễn Hồng T, Phạm Trùng D, Nguyễn Thanh N, Ngô Thái L, Lê Văn L, Lê Văn H, Đoàn Thanh T, Phan Dũng Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Hồng T 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Thanh N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Trần Quang K 06 (sáu) tháng tù, Phạm Trùng D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Ngô Thái L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, Lê Văn L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), Lê Văn H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), Đoàn Thanh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), Phan Dũng Đ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15/3/2022, bị cáo Nguyễn Hồng T có đơn kháng cáo xin cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ngày 15/3/2022, bị cáo Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo xin cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, giữ nguyên phần hình phạt đối với hai bị cáo Nguyễn Hồng T và Nguyễn Thanh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 31/8/2021, tại khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định, Trần Quang K, Nguyễn Hồng T, Phạm Trùng D, Nguyễn Thanh N, Ngô Thái L, Lê Văn L, Lê Văn H, Đoàn Thanh T, Phan Dũng Đ có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai” thì bị Công an huyện P phối hợp Công an thị trấn P bắt quả tang với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 48.500.000 đồng. Trong đó, Trần Quang K sử dụng 10.000.000 đồng, Ngô Thái L và Nguyễn Thanh N sử dụng 34.000.000 đồng, Lê Văn L sử dụng 1.600.000 đồng đánh bạc; Đoàn Thanh T sử dụng 1.000.000 đồng, Lê Văn H sử dụng 1.600.000 đồng, Phan Dũng Đ sử dụng 300.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hồng T, Nguyễn Thanh N, Trần Quang K, Phạm Trùng D, Ngô Thái L, Lê Văn L, Lê Văn H, Đoàn Thanh T, Phan Dũng Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của hai bị cáo Nguyễn Hồng T và Nguyễn Thanh N, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có thân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Hồng T có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và vào năm 2012 bị cáo còn bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo Nguyễn Thanh N đã từng bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử về tội đánh bạc vào các năm 2011 và 2014.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 04 tháng tù, xét xử bị cáo Nguyễn Thanh N 06 tháng tù là phù hợp và việc cho các bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương, không đảm bảo tính răn đe và ngăn ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để

chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Nguyễn Hồng T và Nguyễn Thanh N mỗi người phải chịu 200.000 đồng.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồng T và Nguyễn Thanh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hồng T và Nguyễn Thanh N mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện P;
- Cơ quan THAHS Công an huyện P;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS huyện Phù Mỹ;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Duy

